

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN BẮC
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 23/2021/QĐST-HNGĐ

Thuận Bắc, ngày 05 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 28/2021/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 4 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn : Chị Chamaléa Thị T, sinh năm: 1991

Bị đơn : Anh Chamaléa X, sinh năm 1990,

Cùng địa chỉ: Thôn S, xã C, huyện Thuận Bắc, tỉnh Ninh Thuận.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn : Ông Ngô Văn Phát – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Ninh Thuận.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 4 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Chamaléa Thị T và anh Chamaléa X.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Chamaléa Thị T nuôi dưỡng 02(hai) con chung tên Chamaléa Thị L, sinh ngày 05/01/2010 và Chamaléa Kh, sinh ngày 15/12/2012. Anh Chamaléa X không cấp dưỡng nuôi con do chị T không yêu cầu.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở quyền thăm nom và chăm sóc con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Chamaléa Thị T thuộc diện hộ nghèo, nên được miễn nộp 150.000đồng(*một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, theo qui định tại điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Noìnhậ:

THẨM PHÁN

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Thuận Bắc;
- CCTHADS huyện Thuận Bắc;
- UBND xã C;
- Lưu hồ sơ./.

Phan Phước Trí